TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **----------** Bản án số: 110/2023/HS-ST Ngày: 16/6/2023	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Anh Tuấn.
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Trần Thị Đông
Ông Tô Văn Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Việt Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 107/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGÔ VI T**, sinh năm 196x; Cư trú tại: Số 16A, ngách 409/53 phố K phường N, quận B, thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Ngô Vi Q (đã chết) và bà: Trần Thị L (đã chết); Có vợ: Mai Thị Lệ H; Có 02 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

Ngày 22/12/1999, UBND thành phố Hà Nội quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở chữa bệnh với thời hạn 06 tháng (đã được xóa).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/02/2023 đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 10 giờ 00 phút ngày 17/02/2023, Tổ công tác Công an xã Cổ Loa, Công an huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ tại khu vực Xóm Chợ, xã Cổ Loa, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội phát hiện bị cáo Ngô Vi T đang điều khiển xe máy Honda Wave, BKS: 29B1- 322.10 có biểu hiện nghi vấn nên đã dừng xe tiến hành kiểm tra hành chính. Ngay khi dừng xe, Ngô Vi T đã ném 01 khẩu trang được vo lại xuống đất cách vị trí của T khoảng 01m. Nghi vấn, Tổ

công tác đã thu giữ và tiến hành kiểm tra phát hiện bên trong khẩu trang có 01 bọc ni lông màu đen bên trong có chứa 04 gói ni lông màu trắng, bên trong mỗi gói ni lông màu trắng đều chứa 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong các gói giấy bạc đều chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy. Ngô Vi T khai nhận chất bột màu trắng bên trong các gói giấy bạc là ma túy Heroine của T. Khám phương tiện là chiếc xe máy của T không phát hiện đồ vật, tài sản gì. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản tạm giữ, niêm phong vật chứng rồi đưa T về trụ sở để tiếp tục đấu tranh làm rõ. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu hồng, số Imei: 358566073837997, bên trong lắp sim số thuê bao: 0915554228.

Cơ quan điều tra đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Ngô Vi T tại Số 16A ngách 409/53 Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Quá trình khám xét không phát hiện thu giữ gì.

Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với số ma túy thu giữ của T: Ngày 24/02/2023, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội có Kết luận số 1000/KL-KTHS, kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 04 gói giấy bạc màu vàng đều là ma túy loại Heroine có tổng khối lượng: 0,416 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Ngô Vi T khai nhận: Đêm ngày 16/02/2023, T đi một mình đến khu vực bãi tập Kèn thuộc phường Lê Trực, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội gặp và đặt vấn đề mua của một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) 04 gói ma túy loại Heroine với tổng số tiền là 400.000 đồng để sử dụng. Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 17/02/2023, T đút ma tuý trong túi áo khoác, đi xe ôm trả khách ở khu vực xóm Chợ, xã Cổ Loa, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội thì bị lực lượng công an kiểm tra. Do sợ bị phát hiện, T đã cầm khẩu trang bên trong có số ma túy trên ném xuống đất. Mục đích T mua ma túy để sử dụng cho bản thân ngoài ra không có mục đích gì khác.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho T, T khai do trời tối nên T không nhìn rõ đặc điểm nhận dạng của người này, T cũng không biết nhân thân lai lịch của người bán ma tuý. Ngoài lời khai của T không có tài liệu nào khác để chứng minh nên Cơ quan điều tra không có điều kiện điều tra làm rõ để xử lý.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda, BKS: 29B1-32210; SK: 4456316; SM: 302215. Quá trình điều tra xác định mang tên Ngô Vi T là tài sản chung của T và chị Mai Thị Lệ H, sinh năm 1971 (Cư trú tại: Số 16A ngách 409/53, phố K, phường N, quận B, thành phố H) là vợ T. Việc T tàng trữ ma tuý chị H không biết. Ngày 21/4/2023, chị H có đơn đề nghị Công an huyện Đông Anh trao trả chiếc xe trên cho chị H. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu hồng, số Imei: 358566073837997 bên trong lắp sim số thuê bao: 0915554228 tạm giữ của T. Quá trình điều tra xác định là tài sản cá nhân của T, không liên quan đến vụ án. T đề nghị trao trả cho vợ T là chị Mai Thị Lệ H quản lý. Ngày 10/5/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Đông Anh đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả xe máy, điện thoại và điện thoại cho chị H quản lý, sử dụng.

Đối với 01 phong bì bên trong có chứa: 0,399 gam ma túy loại Heroine còn lại sau giám định (Phòng PC09 đã thu mẫu 0,017 gam) và 01 khẩu trang là vật

chứng của vụ án, chuyển Toà án nhân dân huyện Đông Anh giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Cáo trạng số 102/CT-VKS-ĐA ngày 25/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Ngô Vi T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Vi T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu, bị cáo đã ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin được giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Vi T mức án từ 15 đến 18 tháng tù; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo; Và đề nghị xử lý vật chứng của vụ án, quyết định về án phí và quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật

Lời nói sau cùng bị cáo trình bày: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận; Bị cáo hiện nay sức khỏe kém, bị bệnh gan và xin Tòa xem xét cho bị cáo được hưởng hình phạt nhẹ nhất để bị cáo sớm được về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên toà, bị cáo Ngô Vi T khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Hội đồng xét xử xét thấy: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với kết quả Biên bản khám người theo thủ tục hành chính, Biên bản tạm giữ đồ vật, Sơ đồ hiện trường, Kết luận giám định chất ma túy và kết quả xét nghiệm chất ma túy đối với bị cáo cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 17/02/2023, bị cáo Ngô Vi T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,416 gam ma túy loại Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân tại khu vực xóm Chợ, xã Cổ Loa, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội thì bị Công an huyện Đông Anh phát hiện bắt giữ. Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Ngô Vi T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật, đúng người và đúng

tội.

Nội dung điều luật quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự. Về nhân thân, bị cáo có 01 tiền sự năm 1999 về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính về bắt buộc cai nghiện ma túy, tuy đã được xóa nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân xấu.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Ma túy là chất gây nghiện, tạo ảo giác, khiến người sử dụng không kiểm soát được hành vi của bản thân, gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khoẻ của người sử dụng, làm lây lan một số căn bệnh xã hội nguy hiểm và là nguyên nhân phát sinh một số loại tội phạm khác. Bị cáo đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật hình sự nhưng do thỏa mãn nhu cầu bản thân, thiếu tu dưỡng bị cáo vẫn cố ý phạm tội nên cần xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét thái độ khai báo của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã lớn tuổi, có trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật còn hạn chế nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, khối lượng chất ma túy các bị cáo tàng trữ, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy, cần xử phạt các bị cáo mức án tù trong khung hình phạt, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục và để bị cáo có thời gian cách ly với ma túy và đồng thời có tác dụng phòng ngừa tội phạm ma túy nói riêng và các tội phạm khác nói chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, bị cáo khai không biết mặt, họ tên và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda, BKS: 29B1-322.10 là tài sản chung của bị cáo và vợ là chị Mai Thị Lệ H, sinh năm 1971 (Cư trú tại: Số 16A ngách 409/53, phố K, phường N, quận B, thành phố H), là phương tiện đi lại và việc bị cáo tàng trữ ma tuý chị H không biết, chị H có đơn đề nghị Công an huyện Đông Anh trao trả chiếc xe trên cho chị H; Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu hồng bên trong lắp sim số thuê bao 0915554228 là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo

đề nghị trao trả cho vợ là chị H quản lý. Ngày 10/5/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Đông Anh đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả xe máy và điện thoại cho chị H quản lý, sử dụng là có phù hợp. Đối với số ma túy còn lại sau giám định là chất cấm lưu hành và 01 khẩu trang không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận

Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Ngô Vi T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Ngô Vi T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/02/2023.

Căn cứ vào: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 329; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì dán kín, có chữ ký của Ngô Vi T và giám định viên bên trong có chứa 0,399 gam ma túy loại Heroin và 01 khẩu trang có đặc điểm, tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/5/2023 giữa Cơ quan điều tra, Công an huyện Đông Anh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh.

Bị cáo Ngô Vi T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Cao Anh Tuấn
(Đã ký)

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP;